

Bản án số: 86/2023/HS-ST  
Ngày 28 – 11 – 2023

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Thanh Thảo

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Hoàng Tiến

2. Ông Phan Kiên Nhân

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Dương Kim Huyền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hữu Lộc – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 89/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Võ Anh H, sinh năm 1995 tại tỉnh Tiền Giang; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang; tạm trú: ấp P, xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn V và bà Nguyễn Thị H1; vợ Huỳnh Ngọc H2 và 01 người con sinh ngày 25/3/2023.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/6/2023 đến ngày 21/9/2023 được cho bảo lãnh - có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Anh Trần Hữu N, sinh năm 1994 (chết ngày 17/4/2023)

- **Người đại diện hợp pháp của bị hại là:**

1/ Ông Trần Văn R, sinh năm 1962; nơi cư trú: ấp P, xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

2/ Bà Phạm Mỹ H3, sinh năm 1966; nơi cư trú: ấp P, xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

**Đại diện theo ủy quyền của ông Trần Văn R:** Bà Phạm Mỹ H3, sinh năm 1966; nơi cư trú: ấp P, xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Huỳnh Ngọc H2, sinh năm 1999; nơi cư trú: ấp P, xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

- *Người làm chứng:*

1/ Anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1983; nơi cư trú: ấp M, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

2/ Anh Nguyễn Hiệp T, sinh năm 1971; nơi cư trú: ấp M, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 17/4/2023, trên đường T, đoạn Km13+200 thuộc ấp M, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long, Võ Anh H điều khiển xe mô tô biển số 64E1-267.45 chở theo người ngồi phía sau là anh Trần Hữu N lưu thông hướng ngã tư Ông Đ1 – chợ L. Khi đến đoạn đường trên thì Võ Anh H tự ngã xe vào lề bên phải theo chiều đi của mình. Hậu quả: Trần Hữu N tử vong tại Bệnh viện đa khoa tỉnh V, Võ Anh H bị thương. Xe mô tô biển số 64E1-267.45 bị hư hỏng.

Ngày 17/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T trưng cầu Phòng K Công an tỉnh V giám định nguyên nhân tử vong của Trần Hữu N. Căn cứ kết luận giám định pháp y về tử thi số 253/KLGĐTT-KTHS ngày 19/4/2023 của Phòng K Công an tỉnh V kết luận:

1. Các dấu hiệu chính qua giám định:

- Gãy và trật đốt sống cổ 1, 2 ra sau gây đứt dây chằng và đứt tủy cổ 1, 2.
- Tụ máu cơ vùng cổ sau tương ứng từ đốt sống cổ 1 đến đốt sống cổ 4.
- Nhiều vết sây sát da vùng đầu, mặt.
- Nhiều vết thương rách da nham nhỡ vùng mặt.
- Chảy máu mũi, miệng.
- Toàn thân da, niêm mạc nhợt nhạt.

2. Nguyên nhân chết của nạn nhân Trần Hữu Nghĩa là gãy, trật đốt sống cổ 1, 2 gây đứt dây chằng và đứt tủy cổ 1, 2 (C1, C2).

Căn cứ Kết luận nguyên nhân vụ tai nạn giao thông đường bộ số 07/KL-CQCSĐT ngày 31/5/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Vĩnh Long kết luận:

- Nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông là do Võ Anh H điều khiển phương tiện xe mô tô mang biển số 64E1 – 267.45 chở theo người ngồi sau Trần Hữu N tham gia giao thông nhưng không chú ý quan sát để giữ gìn an toàn cho mình và cho người khác đã điều khiển xe tự té ngã vào lề phải theo chiều đi của mình dẫn đến xảy ra tai nạn giao thông gây hậu quả nghiêm trọng. Vi phạm vào khoản 5 Điều 4 Luật Giao thông đường bộ năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2019 (có lỗi).

- Ngoài ra, Võ Anh H điều khiển xe tham gia giao thông đường bộ mà trong cơ thể có nồng độ cồn (theo biên bản ghi nhận kết quả do nồng độ cồn của người điều khiển phương tiện liên quan trong vụ tai nạn giao thông của Công an huyện T lập ngày 17/4/2023) là: 0,401 miligam/1 lít khí thở, vi phạm vào khoản 8 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2019.

- Anh Trần Hữu Nghĩa 1 người ngồi phía sau trên xe mô tô mang biển số 64E1 – 267.45 do Võ Anh H điều khiển. Như vậy, anh Trần Hữu N không vi phạm Quy tắc giao thông đường bộ (không có lỗi).

Căn cứ biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, kết luận giám định pháp y về tử thi, Võ Anh H thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của Võ Anh H phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Ngày 07/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ra Quyết định khởi tố vụ án, quyết định khởi tố bị can đối với Võ Anh H về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tang vật thu giữ:

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu AIR BLADE, biển số 64E1 – 267.45 (bị hư hỏng);

- 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 64 001406, tên Huỳnh Ngọc H2 (bản gốc);

- 01 (Một) giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Võ Anh H (bản gốc).

Xử lý vật chứng:

Ngày 23/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 26 trả lại cho bà Huỳnh Ngọc H2: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu AIR BLADE, biển số 64E1 – 267.45 (bị hư hỏng) và 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 64 001406, tên Huỳnh Ngọc H2 (bản gốc).

Đối với 01 (Một) giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Võ Anh H (bản gốc), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đưa vào hồ sơ vụ án.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Võ Anh H đã bồi thường số tiền: 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) cho gia đình bị hại Trần Hữu N do bà Phạm Mỹ H3 nhận. Bà H3 không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với chị Huỳnh Ngọc H2 (là vợ của Võ Anh H) đã nhận lại xe mô tô biển số 64E1 – 267.45 và không yêu cầu Võ Anh H bồi thường chi phí sửa chữa xe mô tô trên nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với hành vi của Trần Hữu N1 (sinh năm 1994, nơi thường trú ấp P, xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Long) và Võ Anh H làm hư hỏng xe mô tô nhãn hiệu Vario biển số 64F1 – 534.78) của anh Đỗ Trần Vĩnh T1, sinh năm 1974, nơi thường trú khóm C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long) Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định khởi tố vụ án số 62, ngày 20/6/2023 để tiến hành điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Cáo trạng số: 93/CT-VKSTB ngày 03/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình đã truy tố bị cáo Võ Anh Hào về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Võ Anh H thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình truy tố bị cáo là đúng hành vi, không oan, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Võ Anh H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Sau khi phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Võ Anh H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Võ Anh H mức án từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Về phần trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả cho bị cáo 01 (Một) giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Võ Anh H.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin lỗi gia đình bị hại.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can, biên bản vụ tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản kết luận nguyên nhân trong vụ tai nạn giao thông đường bộ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa thể hiện: Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 17/4/2023, trên đường T, đoạn Km13+200 thuộc ấp M, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long, bị cáo Võ Anh H trong tình trạng cơ thể có nồng độ cồn 0,401

miligam/1 lít khí thở điều khiển xe mô tô biển số 64E1-267.45 chở theo người ngồi phía sau là ông Trần Hữu N lưu thông hướng ngã tư Ông Đ1 – chợ L. Khi đến đoạn đường trên, do Võ Anh H không chú ý quan sát để giữ gìn an toàn cho mình và cho người khác đã điều khiển xe tự té ngã vào lề phải theo chiều đi của mình. Hậu quả: Trần Hữu N tử vong tại Bệnh viện đa khoa tỉnh V, Võ Anh H bị thương. Xe mô tô biển số 64E1-267.45 bị hư hỏng.

Hành vi của bị cáo Võ Anh H đủ cơ sở quy kết bị cáo phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, cáo trạng số 93/CT-VKSTB, ngày 03/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình truy tố bị cáo và lời luận tội của vị Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa sơ thẩm là hoàn toàn có căn cứ.

[2.2] Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự an toàn và hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ và tính mạng của người khác, gây mất trật tự an toàn giao thông dẫn đến hậu quả làm chết một người và gây đau thương cho gia đình bị hại không gì bù đắp được nên cần xử lý bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội nhằm để ngăn chặn những trường hợp tương tự có thể xảy ra.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đại diện hợp pháp người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[2.4] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

[2.5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả cho bị cáo 01 (Một) giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Võ Anh H.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

**1.1** Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Võ Anh H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

**1.2** Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Võ Anh H 01 (Một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 09/6/2023 đến ngày 21/9/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả cho bị cáo 01 (Một) giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Võ Anh H.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Võ Anh H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- CQĐT Công an huyện Tam Bình;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp bị hại;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã Tân Điện, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Trần Thanh Thảo**